CTCP Miền Đông (HSX: MDG)

FireAnt

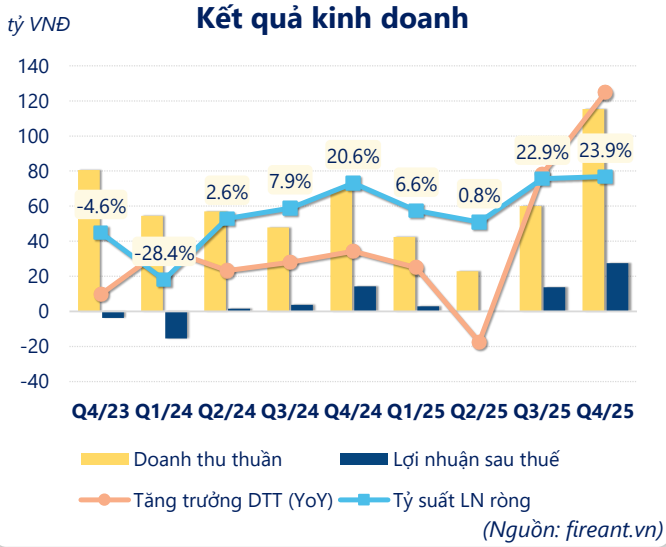
Ngày 31/12/2025	26,800 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	21.8%	57.6%	104.6%

ROE 2025: 29.0% | +/- YoY ▲ 25.9%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	115 tỷ VNĐ	▲ 55.0 ▲ 92.3%	▲ 45.7 ▲ 66.5%
LN gộp	43.1 tỷ VNĐ	▲ 21.7 ▲ 101%	▲ 15.7 ▲ 57.1%
LN thuần	31.0 tỷ VNĐ	▲ 17.6 ▲ 131%	▲ 16.3 ▲ 111%
LN sau thuế	27.5 tỷ VNĐ	▲ 13.8 ▲ 101%	▲ 13.2 ▲ 92.6%

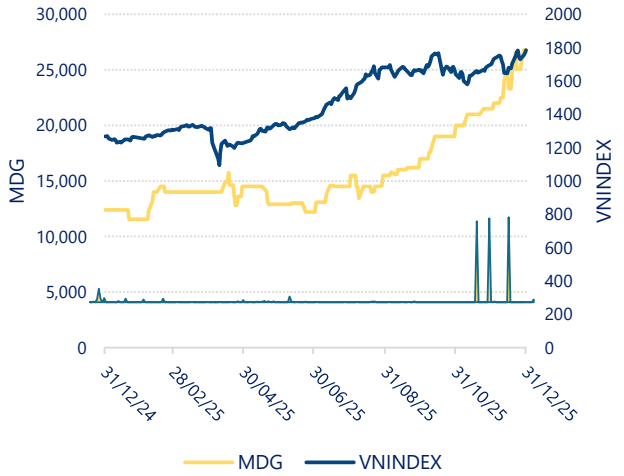
	2025	YoY
DT thuần	241 tỷ VNĐ	▲ 12.0 ▲ 5.2%
LN gộp	83.2 tỷ VNĐ	▲ 30.1 ▲ 56.5%
LN thuần	48.5 tỷ VNĐ	▲ 42.8 ▲ 752%
LN sau thuế	44.3 tỷ VNĐ	▲ 40.3 ▲ 1013%

Kết quả kinh doanh



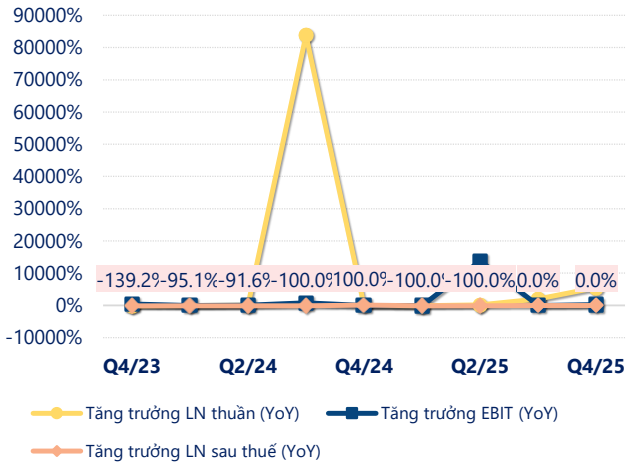
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



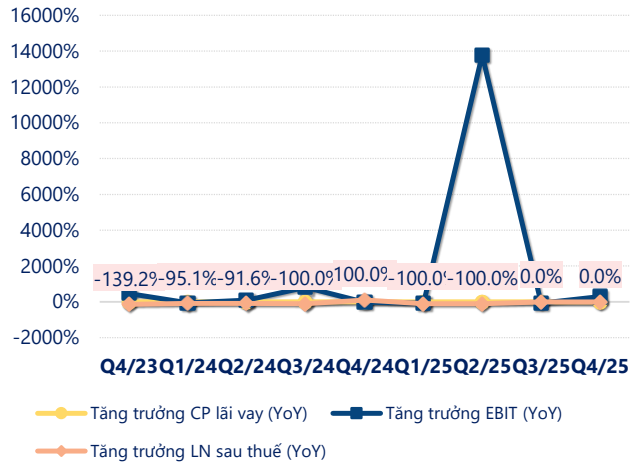
CTCP Miền Đông (HSX: MDG)

Tăng trưởng lợi nhuận



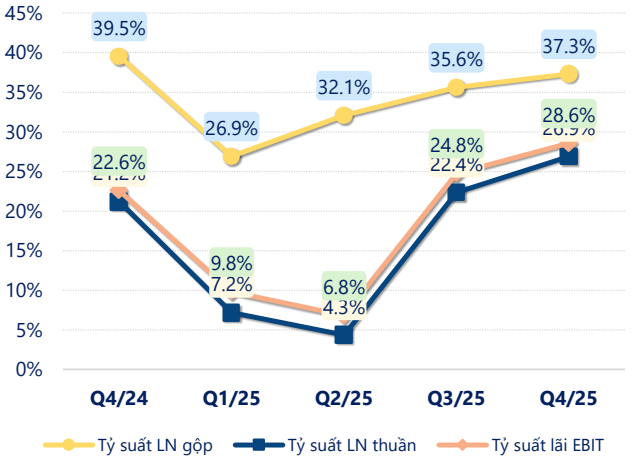
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



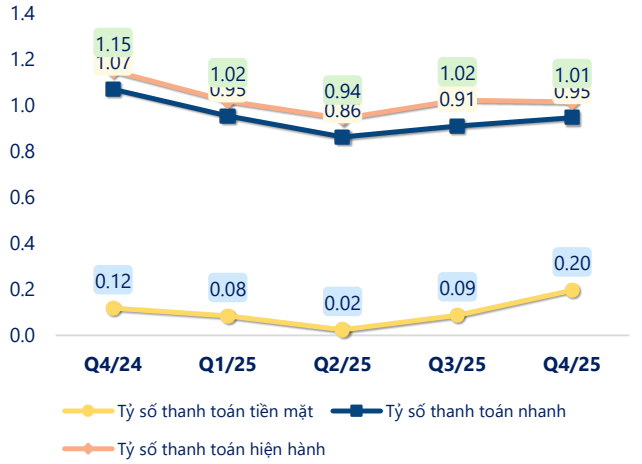
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



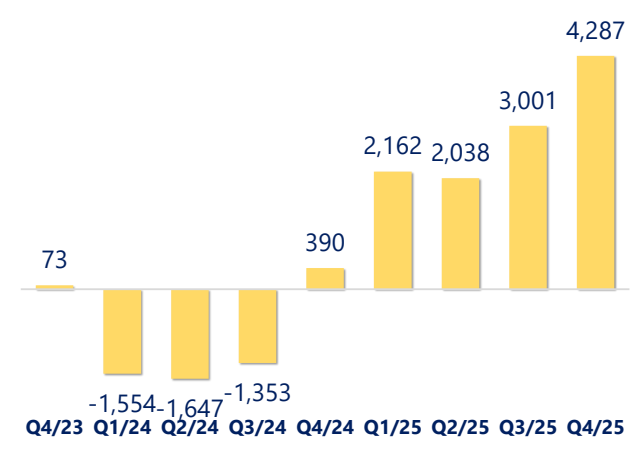
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

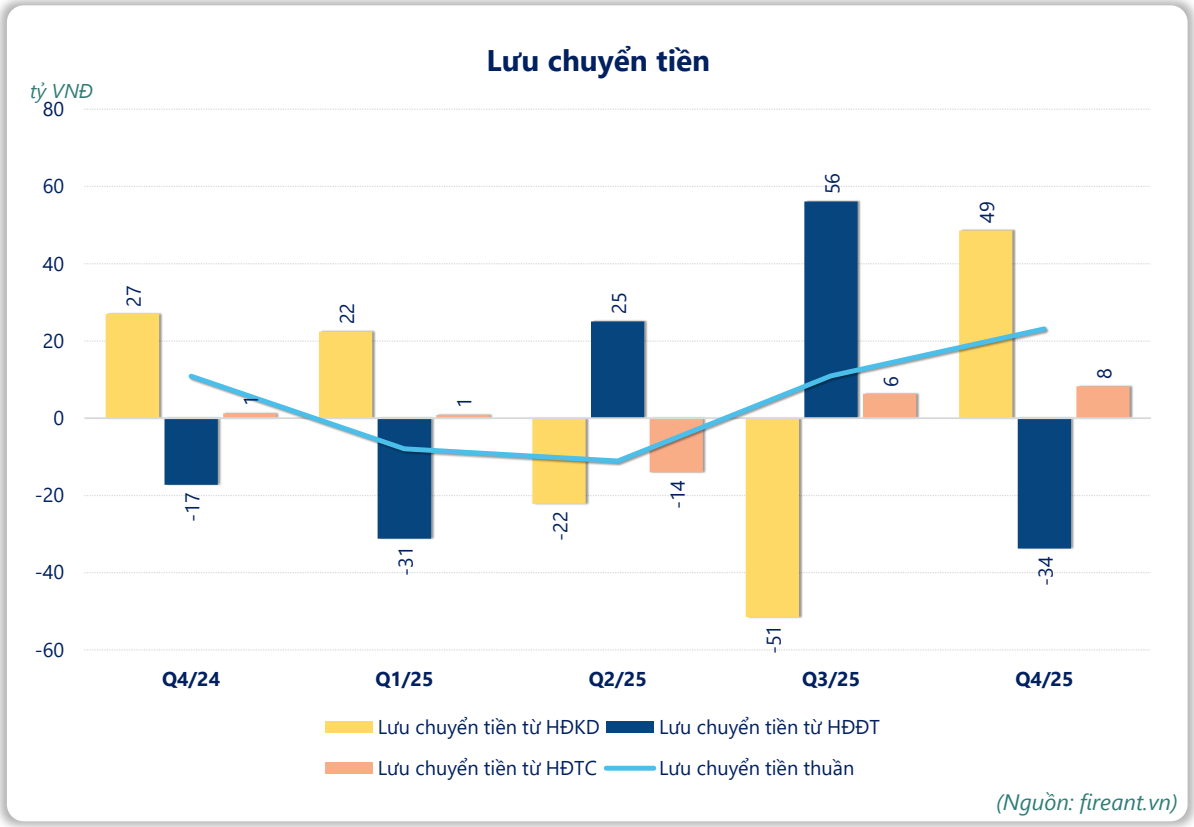


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Miền Đông (HSX: MDG)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**115**	**69.3**	**66.5%**	**241**	**229**	**5.2%**
Giá vốn hàng bán	72.3	41.9	72.6%	157	176	-10.3%
Lợi nhuận gộp	43.1	27.4	57.1%	83.2	53.1	56.5%
Doanh thu HĐTC	0.40	0.09	339%	0.62	0.23	175%
Chi phí TC	1.34	1.38	-2.9%	5.21	5.85	-10.9%
Chi phí lãi vay	1.34	1.37	-2.2%	5.20	5.79	-10.2%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	6.42	8.58	-25.2%	19.7	33.1	-40.5%
Chi phí QLDN	**4.68**	**2.87**	**63.1%**	**10.5**	**8.77**	**19.2%**
LN thuần từ HĐKD	31.0	14.7	111%	48.5	5.69	752%
Lợi nhuận khác	**0.61**	**-0.41**	**249%**	**-0.12**	**-1.63**	**92.3%**
LN trước thuế	31.6	14.3	121%	48.3	4.06	1091%
Lợi nhuận sau thuế	**27.5**	**14.3**	**92.6%**	**44.3**	**3.98**	**1013%**
LNST của CĐ cty mẹ	**27.5**	**14.3**	**92.6%**	**44.3**	**3.98**	**1013%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)